

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
---*&---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----**&***-----

Bản án số: **636/2020/HS-PT**

Ngày: **01.9.2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Chử Phương Ngọc**.

Thẩm phán: Ông **Hoàng Văn Thành**.

Ông **Mai Văn Quang**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Đặng
Thị Kiều Diễm** - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 01.9.2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử
phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 563/2020/TLPT-HS ngày
24 tháng 7 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm
số 68/2020/HSSST ngày 14.5.2020 của Tòa án nhân dân quận TX, TP.Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Danh C** - Sinh năm: 1982, tại Hà Nội.

HKNKTT và nơi ở: Ngõ 14, thôn NA, xã ĐA, huyện TT, TP.Hà Nội; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Danh H (chết) và bà
Nguyễn Thị S; Có vợ là Nguyễn Thị T, có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;
Nhân thân: Không; Bị bắt, tạm giam: Không.

Tại ngoại. Có mặt.

- Vụ án còn có bị hại không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo,
Toà án cấp phúc thẩm không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất:

Ngày 11.9.2019, ông Huỳnh Quốc T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Land Cruiser Prado màu đen, BKS: 30A-68752 đến cửa hàng rửa xe Trường S tại địa chỉ số 190 GP, phường PL, quận TX, Thành phố Hà Nội để rửa xe. Trên cốp xe phía trước ghế lái phụ, ông T có để số tiền 17.000.000 đồng trong chiếc ví da màu đen nhãn hiệu “Mont Blanc”, cốp xe có khoá. Anh Nguyễn Trường S là chủ cửa hàng đã phân công Nguyễn Danh C (là nhân viên của hàng) tiến hành rửa, vệ sinh xe ô tô trên cho ông T. Quá trình rửa xe, Nguyễn Danh C có để ý và biết ông T cất tiền trong cốp xe phía trước ghế lái phụ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng lúc rửa xe, không ai thấy, Nguyễn Danh C dùng tay trái mở cửa trước bên trái phía ghế lái chính, trườn qua ghế lái chính, dùng tay phải giật mạnh mở cốp xe bên phía ghế lái phụ, lấy chiếc ví da màu đen trong cốp, C mở ví lấy hết số tiền bên trong cho vào túi phía sau bên phải chiếc quần đang mặc, sau đó C để chiếc ví lại vào vị trí cũ, đóng cốp xe lại rồi tiếp tục rửa xe. Sau khi rửa xe xong, C bàn giao lại xe và chìa khóa cho ông T, ông T lên xe ô tô ra về. Sau khi về nhà kiểm đếm, C biết được số tiền mình trộm được là 17.000.000 đồng gồm 34 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Khi về nhà ông T phát hiện mất trộm 17.000.000 đồng nhưng do không có căn cứ gì nên ông T đã không trình báo sự việc trên.

Vụ thứ hai:

Khoảng 16 giờ ngày 21.9.2019, ông T tiếp tục lái xe đến cửa hàng Trường Sơn để rửa xe. Khi đến nơi, ông T có để số tiền 10.000.000 đồng gồm 20 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng ở trong chiếc ví màu đen để tại cốp xe phía trước ghế lái phụ. Anh S là chủ cửa hàng phân công Nguyễn Danh C và Nguyễn Danh V cùng rửa xe cho ông T. Do lần trước đã lấy trộm tiền của ông T mà không bị phát hiện nên lần này C tiếp tục nảy sinh ý định mở cốp xe phía trước ghế lái phụ để trộm cắp tài sản. Cũng hành động như lần trước, C lấy được 10.000.000đ. Sau khi rửa xe xong, ông T có vào kiểm tra xe sau đó quay ra hỏi C và V về việc bị mất trộm số tiền 10.000.000 đồng thì C và V đều trả lời là không biết. Ông T yêu cầu anh S chủ cửa hàng mở lại camera để kiểm tra. Sau khi xem camera, C thừa nhận hành vi trộm cắp tiền của ông T như trên và tự lấy số tiền C vừa trộm được là 10.000.000 đồng trả lại ông T. Ông T tiếp tục hỏi C về số tiền 17.000.000 đồng bị

mất ngày 11.9.2019, C thừa nhận có lấy số tiền này. C tự giác lấy từ túi quần sau bên phải số tiền 17.000.000 đồng trả lại cho ông T. Ông T đã báo Công an phường PL đến giải quyết sự việc trên.

Cơ quan điều tra tạm giữ của Nguyễn Danh C: 27.000.000đồng (Hai mươi bảy triệu đồng) tiền mặt gồm 54 tờ tiền có mệnh giá 500.000đồng.

Đối với Nguyễn Danh V là người cùng C rửa xe vào ngày 21.9.2019, Việt không liên quan đến việc C trộm tiền nên không xem xét xử lý.

Về dân sự: Ngày 11.10.2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định số 76 trao trả cho ông Huỳnh Quốc T số tiền 27.000.000đồng, ông T đã nhận đủ và không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSTX ngày 17.01.2020, Viện kiểm sát nhân quận TX đã truy tố Nguyễn Danh C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2020/HSST ngày 14.5.2020 của TAND quận TX, TP. Hà Nội đã quyết định: Căn cứ Khoản 1 Điều 173, Điểm i-s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Danh C 01 (một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt bổ sung, dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25.5.2020 bị cáo Nguyễn Danh C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đã biết mình sai và rất hối hận, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ sức khỏe yếu, các con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính, bị cáo phạm tội lần đầu nên đề nghị HĐXX khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

[2] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị HĐXX căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm c Khoản 1 Điều 357 -BLTTHS chấp yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa nguyên bản án sơ thẩm số 68/2020/HSST ngày

14.5.2020 của TAND quận TX. Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i-s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 – BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Danh C từ 07 đến 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

[3] Xét về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo: Đã tuân thủ đúng theo quy định về chủ thể, thủ tục và thời hạn kháng cáo tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên được chấp nhận.

[4] Xét nội dung kháng cáo:

Trong hai ngày 11.9.2019 và ngày 21.9.2019, Nguyễn Danh C đã có hành vi trộm cắp tài sản tổng trị giá 27.000.000đ của ông Huỳnh Quốc T tại xe ô tô của ông T. Ngày 21.9.2019, sau khi bị bắt quả tang thì C khai nhận hành vi trộm cắp ngày 11.9.2019, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ và đúng pháp luật. Bản thân bị cáo phạm tội bị đưa ra xét xử lần đầu, đã khắc phục ngay toàn bộ hậu quả, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng khoan hồng, HĐXX giảm một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Hà Nội để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm c Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Danh C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2020/HSST ngày 14.5.2020 của Tòa án nhân dân TX, TP. Hà Nội.

2. Căn cứ Khoản 1 Điều 173, Điểm i-s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt **Nguyễn Danh C 09** (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận TX;
- VKSND quận TX;
- TAND quận TX;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Chữ Phương Ngọc

